

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:124 /2023/HS-PT
Ngày 28-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Huy Toàn;

Ông Lê Quân Vương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Hữu Minh Đức - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Tấn Lập - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 143/2023/TLPT-HS ngày 01 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Mạnh L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2023/HS- ST ngày 26-6-2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Hoàng Mạnh L (tên gọi khác: Hoàng Văn C, L Bò Cạp) sinh năm 1988 tại tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: thôn T, xã Đ, huyện , tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Hoàng Văn Hiệu và bà Nguyễn Thị Long; bị cáo có vợ (đã ly hôn năm 2014) và có 01 người con; tiền sự: không; tiền án:

- Ngày 28/6/2012, bị Tòa án nhân dân thị xã C (nay là thành phố C), tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2012/HSST ngày 28/6/2012. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 18/01/2013 và chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng ngày 18/4/2013.

- Ngày 15/01/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 15 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2014/HSST ngày 15/01/2014. Bị cáo chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng ngày 10/3/2014.

- Ngày 19/6/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An xử phạt 02 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm

165/2014/HSST ngày 19/6/2014. Tổng hợp 15 tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2014/HSST ngày 15/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm 03 tháng tù. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 16/9/2016, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm số tiền 200.000 đồng và nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 3.200.000 đồng ngày 23/12/2014.

- Ngày 09/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 30 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2017/HSST ngày 09/6/2017. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/8/2019, chưa chấp hành gồm: 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm, 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, chưa bồi thường dân sự số tiền 5.800.000 đồng và chưa nộp sung quỹ Nhà nước số tiền 2.500.000 đồng.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 22/6/2021 cho đến nay.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 02 bị cáo; 01 bị hại; 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, Hoàng Mạnh L và Trương Văn Ng đều nghiện ma túy và có mối quan hệ là bạn bè quen biết nhau. Để có tiền tiêu xài và mua ma túy đá sử dụng, L rủ H và Ng cùng nhau thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 03 giờ ngày 18/6/2021, L đến phòng trọ số 7 nhà trọ L thuộc khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương của H thuê ở, L rủ H đi trộm cắp tài sản. H đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Sirius (không rõ biển số) của L chở L đi. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến trước nhà trọ Lê Thị Sự, cạnh đường XC7 thuộc khu phố 4, phường M, H dừng xe cho L đi lại phòng trọ số 02 của anh Đỗ Trọng N thuê ở, L lén lút dùng bộ dụng cụ phá khóa mang theo mở khóa cửa phòng đi vào bên trong lục tìm lấy được 01 điện thoại di động hiệu Samsung A6, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 7610 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số: 61X1 – 3040. L điều khiển xe mô tô biển số: 61X1 – 3040 cùng H chạy về phòng trọ của H rồi giao xe cho H sử dụng. Sau đó, L đi bán chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A6 cho một người (không rõ lai lịch) được số tiền 500.000 đồng, còn điện thoại di động hiệu Nokia 7610 thì L đã vứt bỏ.

Theo Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2021 và Kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐGTS cùng ngày 12/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã B, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số: 61X1 – 3040 trị giá 3.333.000 đồng, 01 điện thoại di

động hiệu Samsung Galaxy A6 trị giá 2.330.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 7610 trị giá 307.000 đồng.

Vụ thứ 2: Rạng sáng ngày 19/6/2021, L bàn bạc với H tiếp tục đi trộm cắp tài sản. Khoảng 04 giờ 30 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số 61X1 - 3040 chở L đến trước nhà trọ H cạnh đường DH3 thuộc khu phố 7, phường C, thị xã B, H dừng xe để L đi lại phòng trọ số 5 của anh Trần Văn S thuê ở, L lên lút dùng bộ dụng cụ phá khóa mang theo mở khóa cửa phòng đi vào bên trong lục tìm lấy được 01 ti vi hiệu Samsung 43 inch màu đen và 01 laptop hiệu Toshiba màu bạc màn hình 21 inch đem ra xe để H điều khiển chở về phòng trọ của H. Sau đó, H lấy ti vi đặt trong phòng trọ để sử dụng, còn chiếc laptop thì L và H đem đến khu vực thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bán cho người mua (không rõ lai lịch) được số tiền 500.000 đồng. Tiền có được, cả hai tiêu xài hết.

Theo Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 12/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã B, kết luận: 01 ti vi hiệu Samsung màu đen 43 inch trị giá 1.400.000 đồng, 01 máy tính laptop hiệu Toshiba 21 inch màu bạc trị giá 1.550.000 đồng.

Vụ thứ 3: Khoảng 04 giờ ngày 20/6/2021, L tiếp tục rủ H đi trộm cắp tài sản, nhưng do mệt nên H không đi. Lúc này, L rủ Nguyễn đang ở tại phòng trọ của H thì Ng đồng ý. Khi đi, L giao xe mô tô hiệu Nouvo LX biển số: 61X1 - 3040 cho Ng điều khiển chở L. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi đi ngang qua nhà trọ Gia Phúc, cạnh đường NF7 thuộc khu phố 5, phường C, thị xã, tỉnh Bình Dương thì cả hai phát hiện cháu Bùi Gia T nằm trên võng phía trước nhà trọ Gia Phúc đang cầm điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím đen chơi trò chơi điện tử. Lúc này, Nguyễn dừng xe lại để L xuống xe đi bộ lại chỗ cháu Tường giắt lấy điện thoại di động trên tay cháu Tường rồi nhanh chóng chạy ra xe cho Ng điều khiển chở chạy về phòng trọ của H. Tại đây, L đưa điện thoại hiệu Oppo F9 cho H đem đi bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. H biết điện thoại này là do L và Nguyễn do phạm tội mà có được nhưng vẫn đem đến cửa hàng điện thoại di động H, địa chỉ: đường DC7, khu phố 2, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương bán được số tiền 950.000 đồng và sử dụng tiêu xài cá nhân.

Theo Kết luận định giá tài sản số 82/KL-HĐĐGTS ngày 30/6/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9, màu tím đen, trị giá 2.000.000 đồng.

Khoảng 17 giờ ngày 21/6/2021, Trương Văn Ng cùng với Nguyễn Văn H, Lê Văn M và Nguyễn Văn Đ đến phòng trọ của H chơi. Lúc này, H gọi điện thoại rủ L đi mua ma túy đá để cùng Ng, H, M, Đ sử dụng thì L đồng ý và L rủ theo Hoàng Minh Q đến phòng trọ của H.

Đến khoảng hơn 20 giờ cùng ngày, L và Q đến phòng trọ của H. Lúc này tại phòng trọ của H gồm có H, Trương Văn Ng cùng với Nguyễn Văn H, Lê Văn M và Nguyễn Văn Đ. Do cần sử dụng ma túy nên H đưa cho L 500.000 đồng để đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng và được L đồng ý. Ngay sau đó, L điều

khởi xe mô tô hiệu Nouvo LX biển số: 61X1 - 3040 chở H đến đoạn đường TC4, thuộc phường M, thị xã B để đi mua ma túy. L gọi điện thoại cho người tên C (không rõ lai lịch) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì Đ đồng ý và đến bán cho L 01 gói nylon bên trong chứa ma túy đá. Sau đó, L cất số ma túy đá vào người và điều khiển xe chở H quay về phòng trọ của H. Tại phòng trọ của H, L đưa gói nylon chứa ma túy đá cho H, sau đó H lấy 01 phần ma túy trong gói nylon ra và bỏ vào trong bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H, còn 01 phần ma túy còn lại để dưới nền nhà. Sau đó, H cùng L, H, M, Đ và Q sử dụng, riêng Ng không sử dụng mà nằm bấm điện thoại. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi cả nhóm đang sử dụng thì bị L lượng Công an phường M đến kiểm tra hành chính, phát hiện, thu giữ vật chứng gồm:

- 01 Gói nylon hàn kín có đường viền màu đỏ chứa chất tinh thể màu trắng;
- 01 Giấy chứng minh nhân dân số 187416129 mang tên Nguyễn Văn H;
- 01 Bộ vạm phá khóa xe máy (gồm: 02 đoạn và 01 ống điều hình chữ L hình lục giác dùng để gắn đoạn bẻ khóa);
- 01 Bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 01 Điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng - đen của Nguyễn Văn H;
- 01 Điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Hoàng Mạnh L;
- 01 Sổ hộ chiếu số C6861058 mang tên Trương Văn Nguyễn;
- 01 Tivi hiệu samsung màn hình 43 inch màu đen của Trần Văn S;
- 01 Xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số: 61X1 - 3040 của ông Đỗ Trọng N.
- 01 Bản sao Giấy đăng ký xe mô tô biển số: 61X1 – 3040.

Theo Kết luận giám định số 364/MT-PC09 ngày 30/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,1542 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 114/2023/HS-ST ngày 26/6/2023 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương, đã quyết định:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh L phạm các tội: “Trộm cắp tài sản; Cướp giật tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L 04 (bốn) năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L 05 (năm) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L 08 (tám) năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017), tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Mạnh L chấp hành hình phạt chung của bốn tội là 19 (mười chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/7/2023, bị cáo Hoàng Mạnh L, kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: sau khi xét sơ thẩm, bị cáo Hoàng Mạnh L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; Đơn kháng cáo trong thời hạn luật định đủ điều kiện để xét xử phúc thẩm; Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội các tội: “Trộm cắp tài sản; Cướp giật tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, là có căn cứ đúng quy định của pháp luật; bị cáo kháng cáo nhưng không có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương

Bị cáo không tranh luận gì thêm.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo để có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có cơ sở xác định như sau:

Đối với hành vi trộm cắp tài sản: khoảng 04 giờ 30 phút ngày 18/6/2021 Hoàng Mạnh L và Nguyễn Văn H có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 7610 và 01 xe mô tô hiệu Yamaha Nouvo biển số: 61X1 – 3040 của anh Đỗ Trọng N, trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 5.970.000 đồng; ngày 19/6/2021, Hoàng Mạnh L và Nguyễn Văn H có hành vi lén lút lấy trộm 01 tivi hiệu Samsung 43 inch màu đen và 01 laptop hiệu Toshiba màu bạc màn hình 21 inch của anh Trần Văn Sang, trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 2.950.000 đồng; tổng trị giá tài sản bị cáo L và H chiếm đoạt của 02 bị hại là 8.920.000 đồng;

Đối với hành vi cướp giật tài sản: ngày 20/6/2021, bị cáo Hoàng Mạnh L và Trương Văn Ng có hành vi cướp giật 01 điện thoại di động hiệu Oppo F9 màu tím đen của cháu Bùi Gia T, trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 2.000.000 đồng;

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: Khoảng gần 21 giờ ngày 21/6/2021, tại phòng trọ số 7 nhà trọ L thuộc khu phố 3, phường M, thị xã B, tỉnh Bình Dương do Nguyễn Văn H thuê ở. H và L có hành vi cùng nhau đi mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng của đối tượng tên C, khi quay về phòng trọ bị cáo L giao lại số ma túy đá đã mua cho bị cáo H, sau đó bị cáo H đem số ma túy này cùng với L, Nguyễn Văn H, Lê Văn M, Nguyễn Văn Đ và Hoàng Minh Q cùng sử dụng thì L lượng Công an phát hiện, thu giữ số ma túy còn lại có khối lượng 0,1542 gam loại Methamphetamine. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xét xử bị cáo Hoàng Mạnh L về các tội các tội: “Trộm cắp tài sản; Cướp giật tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh L với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; bị cáo nhiều lần bị xét xử về tội trộm cắp tài sản chưa xóa án tích, nay bị cáo tiếp tục phạm tội; căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu L pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Mạnh L. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 114/2023/HS-ST ngày 26-6-2023, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Hoàng Mạnh L phạm các tội: “Trộm cắp tài sản; Cướp giật tài sản; Tàng trữ trái phép chất ma túy; Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g, o khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm g, i khoản 2 Điều 171, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm o khoản 1 Điều 52, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L 04 (bốn) năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”.

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L 05 (năm) năm tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b, h khoản 2 Điều 255, khoản 2 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Hoàng Mạnh L 08 (tám) năm tù về tội: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (sửa đổi bổ sung năm 2017); tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Hoàng Mạnh L phải chấp hành hình phạt chung của 04 tội là 19 (mười chín) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/6/2021.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hoàng Mạnh L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu L pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu L pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao (Vụ GDKT 1);
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng Hồ sơ – Công an tỉnh Bình Dương;
- Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương (2);
- Viện Kiểm sát nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo,
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã B, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Thanh toán phiên tòa, NQ18 (2);
- Lưu VP (2), hồ sơ vụ án, NMT, 21.

Trương Văn Lộc